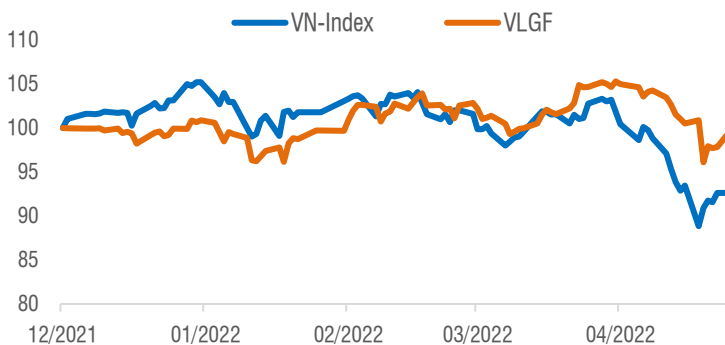


THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

Tên Quỹ	Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng Dài Hạn Việt Nam
Mã Quỹ	VLGF
Loại hình	Quỹ Mở
Ngày thành lập	06/12/2021
Công ty quản lý quỹ	Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI
Ngân Hàng Giám Sát	Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)
Đại Lý Chuyển Nhượng	Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán (VSD)
Tỷ lệ tối đa giá trị rút vốn/phiên giao dịch	10%/ Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ
Giá trị đầu tư tối thiểu	500.000 VND

HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ



	NAV/CCQ (VNĐ)	Tăng trưởng (%)			
		1 tháng	3 tháng	Từ đầu năm	Từ khi thành lập
VLGF	9.909.01	-1,38%	-5,28%	-0,83%	-0,88%
VN-Index		-0,90%	-8,40%	-8,78%	-7,37%

Dữ liệu tại ngày 30/04/2022, tính từ ngày Quỹ giải ngân: 15/12/2021

CHỈ SỐ CƠ BẢN CỦA QUỸ

	VLGF	VN30	VNINDEX
P/E	10,68	12,31	14,92
P/B	2.24x	2.39x	2.31x
S.D (*)	14,84	18,98	18,52
ROE (%)	23,41	22,16	17,15

(*) Độ lệch chuẩn toàn thời kỳ, tính từ ngày Quỹ giải ngân: 15/12/2021

Nguồn: Bloomberg, SSIAM

MỤC TIÊU VÀ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là tăng trưởng giá trị tài sản ròng dài hạn và tạo thu nhập ổn định cho nhà đầu tư thông qua việc đầu tư vào các cổ phiếu chất lượng cao, đầu ngành và được hưởng lợi nhiều nhất từ đà tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong 10 năm tới

- Tăng trưởng dài hạn ổn định:** tập trung vào yếu tố giá trị, chú trọng nền tảng cơ bản của doanh nghiệp, lựa chọn doanh nghiệp kỹ lưỡng từ mô hình kinh doanh, sức khỏe tài chính, ban lãnh đạo, đặc biệt là tiềm năng tăng trưởng ổn định bền vững trong nhiều năm tới và đang được định giá hấp dẫn.
- Phân bổ linh hoạt và hợp lý:** Quỹ đầu tư chủ yếu vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, thanh khoản cao, các công ty niêm yết có giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài, tuy nhiên có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản tùy thuộc vào tình hình thị trường và cơ hội đầu tư tại từng thời điểm khác nhau dựa trên nhận định của SSIAM. Khi các điều kiện của thị trường và nền kinh tế được SSIAM đánh giá là bất lợi, VLGF có thể áp dụng chiến lược đầu tư thận trọng thông qua việc phân bổ một phần tài sản vào các tài sản có thu nhập cố định.
- Đa dạng hóa:** Quỹ đầu tư vào các cổ phiếu chất lượng cao ở các nhóm ngành có đóng góp quan trọng cho đà tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam trong nhiều năm tới, như ngành hàng tiêu dùng, bán lẻ, ngân hàng thương mại, bất động sản nhà ở, bất động sản công nghiệp, công nghệ thông tin, vận tải – logistics, ...
- Phân tích kỹ lưỡng:** Quỹ đầu tư chủ động dựa trên các phân tích tổng quan về vĩ mô, thực tế hoạt động các ngành và đánh giá chi tiết về kết quả kinh doanh của từng doanh nghiệp. Danh mục được sàng lọc và định giá để đảm bảo yêu cầu đầu tư hiệu quả.

GIÁ DỊCH VỤ

Giá dịch vụ phát hành	1,00%
Giá dịch vụ quản lý	1,50%/năm
Giá dịch vụ chuyển đổi quỹ (**)	0,50%
Giá dịch vụ mua lại	Miễn phí
Giá dịch vụ phát hành khi tham gia đầu tư định kỳ (SIP)	Miễn phí

(**) Giá dịch vụ chuyển đổi quỹ được áp dụng khi nhà đầu tư chuyển đổi từ quỹ VLGF sang các quỹ mở khác của SSIAM

HOẠT ĐỘNG QUÝ TRONG THÁNG

Thị trường chứng khoán Việt Nam trải qua nhịp điều chỉnh mạnh trong tháng 4. Sau khi tăng lên mức 1524.7 điểm vào ngày 4/4, chỉ số VN-Index giảm mạnh xuống 1310.9 điểm, mức thấp nhất kể từ cuối tháng 8/2021. Tâm lý thị trường tiêu cực do các thông tin chính thức và tin đồn tiêu cực như lãnh đạo doanh nghiệp bị bắt do cáo buộc thao túng giá chứng khoán, áp lực lạm phát gia tăng, Ngân hàng Nhà nước siết chặt cho vay đầu tư chứng khoán, bất động sản,... dẫn đến áp lực bán tháo diễn ra trên diện rộng, bao gồm cả việc bán do tỷ lệ ký quỹ giảm xuống dưới ngưỡng duy trì. Dù thị trường phục hồi khi các công ty công bố KQKD Q1 tích cực trong tuần cuối của tháng, VN-Index vẫn giảm -8.4%MoM trong tháng 4, đóng cửa tại mốc 1366.8 điểm. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn (VN30) giảm -6% MoM trong khi nhóm vốn hóa vừa và nhỏ điều chỉnh mạnh, với VNMid giảm -13.1% và VNSML giảm -15.7%, do áp lực giải chấp lớn từ nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ mang tính đầu cơ hoặc có hiện tượng được làm giá trước đó. Các nhóm ngành giảm nhiều nhất bao gồm: ngành năng lượng (VNENE) giảm 20.44%, ngành công nghiệp (VNIND) giảm 17.01% và ngành bất động sản (VNREAL) giảm 9.62% so với tháng trước.

Giá trị giao dịch bình quân 3 sàn giảm 12.0% MoM (+22.2% YoY) xuống 27.9 nghìn tỷ đồng. Tổng giá trị và khối lượng giao dịch cổ phiếu trong tháng lần lượt đạt khoảng 442.3 nghìn tỷ đồng và 13.67 tỷ cổ phiếu, giảm lần lượt 27.19% về giá trị và 26.31% về khối lượng so với tháng trước. Thanh khoản nhóm cổ phiếu Công nghệ thông tin, Bán lẻ, Khí đốt và Ngân hàng cải thiện trong tháng 4, trong khi đó, giá trị giao dịch bình quân sụt giảm mạnh nhất ở ngành Thép, Dầu khí và Vật liệu xây dựng.

Tổng giá trị giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài trong tháng đạt trên 67 nghìn tỷ đồng, chiếm 7.58% tổng giá trị giao dịch cả chiều mua và bán của toàn thị trường. Đáng chú ý, các nhà đầu tư nước ngoài đã quay trở lại mua ròng 3.5 nghìn tỷ đồng trong tháng 4 sau nhiều tháng bán ròng. Trong đó, MWG và VNM là những mã thu hút dòng tiền của nhà đầu tư nước ngoài trong tháng. Ngược lại, HPG và VHM chịu áp lực bán ròng đáng kể.

Các chỉ báo vĩ mô theo tháng đều cho thấy sự phục hồi kinh tế tiếp diễn trong tháng 4/2022. Hầu hết các lĩnh vực đều ghi nhận tăng trưởng tích cực so với cùng kỳ và tháng trước đó. Xuất khẩu trong tháng tăng 25% YoY, vượt mức tăng trưởng 15% YoY nhập khẩu, dẫn tới thặng dư thương mại 2.53 tỷ USD trong 4 tháng đầu năm. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp, vốn là trụ đỡ cho tăng trưởng, ghi nhận mức tăng 9.4% YoY. Trong đó, ngành chế biến, chế tạo (+11.3%), ngành điện tử (+16.65%) và ngành dệt may (+20.5%) đều cho thấy kết quả khả quan. Đáng chú ý, sản lượng đã hồi phục sau khi giảm trong tháng 3 và đơn đặt hàng mới tiếp tục tăng dù tốc độ tăng đã chậm lại đáng kể. Số người lao động trong lĩnh vực công nghiệp tăng 3.9% so với cùng kỳ, vậy nên tình trạng thiếu hụt lao động không còn quá đáng lo ngại. Sự phục hồi của lĩnh vực tiêu dùng trong nền kinh tế dần trở nên rõ nét hơn. So với năm trước, doanh số bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tháng 4/2022 ghi nhận tăng trưởng 12.1%, trong đó, bán lẻ hàng hóa tăng trưởng 12.4%, dịch vụ lưu trú và du lịch lần lượt tăng 14.8% và 49.4%.

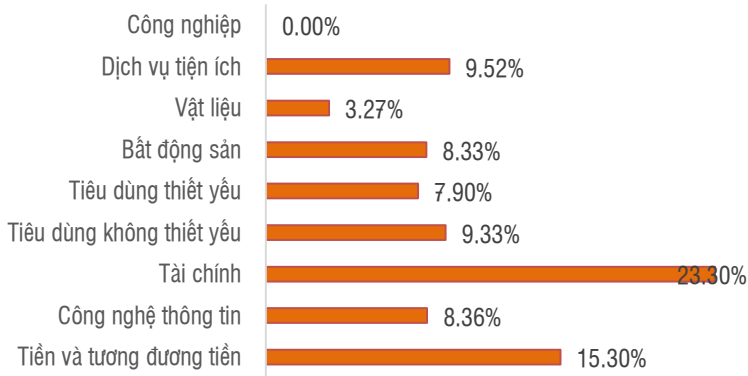
Tới cuối tháng 4, giải ngân vốn đầu tư công đạt khoảng 18.5% kế hoạch cả năm. Vốn FDI giải ngân trong 4 tháng đầu năm đạt 5.9 tỷ USD (+7.6% YoY), giảm nhẹ so với mức 7.8% trong Q1 nhưng vẫn cao hơn so với tốc độ tăng trưởng trong 2 năm qua. Vốn FDI giải ngân trong tháng 4 đạt 1.5 tỷ USD (+7.1% YoY). Dòng vốn FDI tốt sẽ tạo cơ sở vững chắc cho vị thế của đồng VND, vốn đang chịu áp lực trong bối cảnh giá trị đồng USD tăng do việc FED tăng lãi suất. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4 tăng nhẹ 0.18% MoM và tăng 2.64% YoY. Giá vật liệu xây dựng, dịch vụ giao dịch, chi phí ăn uống và du lịch là những động lực chính thúc đẩy CPI tăng trong tháng. Về lạm phát cơ bản, mức tăng 0.97% YoY vẫn có thể kiểm soát được và ở dưới mức mục tiêu 4% của chính phủ.

Sau các đợt sụt giảm trong tháng 4, chỉ số VN-Index hiện đang giao dịch với mức PE TTM đạt 14.96 lần, thấp hơn mức trung bình ở dưới 2 lần độ lệch chuẩn trong 6 tháng gần nhất (PE TTM -2 StDV đạt 15.67 lần). So với các thị trường trong khu vực, định giá của VN-Index ở mức hấp dẫn hơn với chỉ số PE trailing của các nước Thái Lan, Philippines và Malaysia lần lượt đạt 15.5; 12.4 và 13.8 lần.

Trong tháng 4, tận dụng các đợt sụt giảm của thị trường, VLGf đã thực hiện giải ngân nâng tỷ trọng cổ phiếu lên 84%. Tới cuối tháng 4, chỉ số P/E trailing và P/B trailing của danh mục VLGf ở mức 10.68 và 2.24 lần. Đây là mức định giá rất hấp dẫn so với lịch sử định giá cũng như so với triển vọng tăng trưởng của các doanh nghiệp trong danh mục VLGf. Nhóm cổ phiếu ngành ngân hàng, hiện có tỷ trọng lớn nhất trong danh mục của VLGf, đang có chỉ số P/B forward trung vị chỉ ở mức 1.45 lần, thấp hơn mức trung bình của chỉ số này trong giai đoạn 5 năm qua, trong khi triển vọng về tốc độ tăng trưởng của nhóm này vẫn được duy trì ở mức rất tích cực.

Với tỷ trọng tiền mặt còn ở mức khá cao (~16%), chúng tôi sẽ tiếp tục theo dõi và kỳ vọng có thể giải ngân đến tỷ trọng mục tiêu (ở cấp độ từng cổ phiếu và cấp độ toàn danh mục) trong thời gian tới, đặc biệt nhắm đến các cổ phiếu tốt nhất ở mức giá hấp dẫn trong trường hợp thị trường tiếp tục điều chỉnh. Chúng tôi tin vào tiềm năng tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam và cho rằng tâm lý tiêu cực ngắn hạn của thị trường cùng với mức định giá khá hấp dẫn hiện tại là cơ hội tốt cho chiến lược mua và nắm giữ.

CƠ CẤU DANH MỤC THEO NGÀNH (%NAV)



CỔ PHIẾU CHIẾM TỶ TRỌNG LỚN TẠI NGÀY 30/04/2022

Cổ phiếu	Tên Công ty	Ngành	% NAV
ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	Tài chính	14,69 %
FPT	Công ty Cổ phần FPT	Công nghệ thông tin	9,00%
VHM	Công ty cổ phần Vinhomes	Bất động sản	8,36%
TCB	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank)	Tài chính	8,33%

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Công ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI (SSIAM)

1C Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Email: ssiam@ssi.com.vn

Website: <http://www.ssi.com.vn>

Hotline: M: 097 946 3218

M: 097 614 2218

NGƯỜI ĐIỀU HÀNH QUỸ

Nguyễn Bá Huy, CFA

Giám Đốc Đầu Tư

E: huynb@ssi.com.vn

Phan Duy Hưng, CFA

Phó Giám Đốc Đầu Tư

E: hungpd@ssi.com.vn

KHUYẾN CÁO

NDT cần đọc kỹ Bản Cáo Bạch, Điều Lệ Quỹ và các tài liệu có liên quan trước khi đưa ra quyết định đầu tư và cần chú ý tới các khoản phí khi giao dịch Chứng chỉ quỹ.

Trong trường hợp có bất kỳ thay đổi về thông tin nhà đầu trong Phần A của Hồ Sơ Nhà Đầu Tư đã gửi SSIAM, kính đề nghị Quý Nhà Đầu Tư cập nhật cho chúng tôi trong thời gian sớm nhất.

Chứng chỉ quỹ không phải là chứng chỉ tiền gửi, công cụ chuyển nhượng hoặc giấy tờ có giá theo quy định trong lĩnh vực ngân hàng, hoặc các công cụ tài chính mà có thu nhập cố định hoặc lợi nhuận đạt được trên khoản đầu tư được bảo đảm.

Giá của Chứng chỉ quỹ có thể thay đổi theo diễn biến thị trường và NĐT có thể chịu thiệt hại về số vốn đầu tư vào quỹ khi thị trường không thuận lợi. Tài liệu này không nên được sử dụng cho mục đích ghi nhận kế toán, thuê hay để đưa ra các quyết định đầu tư. Nhà Đầu Tư nên chú ý rằng kết quả hoạt động trong quá khứ không hàm ý đảm bảo cho kết quả hoạt động của Quỹ trong tương lai. Giá trị của một chứng chỉ quỹ và thu nhập của Quỹ có thể tăng hoặc giảm nên không thể được bảo đảm bởi Công Ty Quản Lý Quỹ. Trường hợp Nhà Đầu Tư nghi ngờ về quyết định đầu tư của mình thì nên tìm hiểu thêm thông tin hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định đầu tư thích hợp.

VLGF là một quỹ mở không mô phỏng tỷ suất sinh lời của chỉ số. Diễn biến tăng trưởng của VN-Index trong báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư.